

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

NGUYỄN THANH TÙNG

ĐẶC ĐIỂM SỬ THI DÂN TỘC RAGLAI

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 9220121

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
CHUYÊN NGÀNH VĂN HỌC VIỆT NAM

Lâm Đồng, 2024

Công trình này được hoàn thành tại: Trường Đại học Đà Lạt

Người hướng dẫn khoa học 1: PGS. TS. Phan Thị Hồng

Người hướng dẫn khoa học 2:.....

Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2:.....

.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án

Tiến sĩ họp tại.....trường Đại học Đà Lạt

vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Sử thi như là “những tượng đài nghệ thuật ngôn từ” mà từ đó, người ta có thể nhận ra nhiều giá trị văn hóa nhân văn sâu sắc. Bên cạnh những đặc điểm chung mang tính phổ quát của vùng sử thi Tây Nguyên, sử thi dân tộc Raglai lại vẫn tạo lập được sắc thái riêng độc đáo, khó trộn lẫn. Dù thế, cho đến nay, hầu như vẫn chưa có một công trình nghiên cứu nào nhận diện một cách tổng thể các đặc điểm nội dung cũng như nghệ thuật của sử thi dân tộc Raglai. Đó là lý do để chúng tôi đề xuất và thực hiện đề tài luận án: ***Đặc điểm sử thi dân tộc Raglai.***

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Quá trình sưu tầm, nghiên cứu sử thi Raglai trong bối cảnh chung của việc sưu tầm nghiên cứu sử thi Tây Nguyên

2.1.1. Đối với sử thi toàn vùng Tây Nguyên

+ Nhóm những lời giới thiệu, bài in tạp chí, chương sách, tham luận Hội thảo:

Khởi đầu và kế tục cấp độ nghiên cứu này là các Lời giới thiệu khan *Đăm Săn* và *Đăm Di* của Sabatier, L. (1933), *Condominas*, G. (1955), Nikulin, N. (1970). Tiếp theo là sự công bố và tái bản tập *Trường ca Tây Nguyên* (1963, 1983) với lời giới thiệu của Ngọc Anh, Lê Mai, *Trường ca dân tộc Bahnar - Đăm Noi* (1985) của Lê Anh Trà, *Đăm Săn, Sử thi Ê Đê* (1988) của Nguyễn Văn Hoàn. Hàng chục lời giới thiệu cho các sử thi Ê Đê, Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Mơ Nông.. Những bài viết chuyên sâu các vấn đề nội dung, thi pháp; sự vận hành theo cụm nhóm, hoạt động và phương thức diễn xướng của nghệ nhân sử thi, in trên các Tạp chí chuyên ngành của Chu Xuân Diên, Ngọc Anh, Võ Quang Nhơn, Hoàng Ngọc Hiến, Phan Đăng Nhật, Đỗ Hồng Kỳ, Phan Thị Hồng, Nguyễn Xuân Kín, Tô Đông Hải... Những chương sách tập trung cho việc nghiên cứu loại hình sử thi như: *Sử thi anh hùng* (trong sách *Văn học dân gian các dân tộc ít người ở Việt Nam*, NXB. ĐH & THCN, 1983) của Võ Quang Nhơn; *Trường ca hơ amon* (trong sách *Fônclo. Bahnar*, Sở văn hóa và thông tin Gia Lai Kon Tum, 1988) của Tô Ngọc Thanh và Phạm Hùng Thoan. Hàng chục bài viết trong các Kỷ yếu là sự tiếp tục đào sâu nghiên cứu các vấn đề từ thuật ngữ, khái niệm, lý luận về sử thi, đến các khía cạnh nội dung, các đặc điểm thi pháp của tác phẩm sử thi các dân tộc Tây Nguyên.

+ Những công trình nghiên cứu tổng thể về sử thi Tây Nguyên, nhóm sử thi và sử thi ở từng tộc người.

Đó là các công trình: *Sử thi Ê Đê* (NXB. KHXH, 1991) của Phan Đăng Nhật, *Sử thi thần thoại Mơ Nông* (NXB. KHXH, 1996) của Đỗ Hồng Kỳ; *Sử thi anh hùng Tây Nguyên* (NXB. GD, 1997) của Võ Quang Nhơn; *Nhóm sử thi dân tộc Ba Na* (NXB. Vh, 2006) của Phan Thị Hồng; *Giới thiệu một số tác phẩm tiêu biểu của kho tàng sử thi Mơ Nông, Ê Đê* (NXB. KHXH, 2015) của Đỗ Hồng Kỳ. *Đặc điểm nghệ thuật nhóm sử thi Đăm Giông* (NXB. ĐHQG. HN, 2018) của Nguyễn Tiến Dũng... - Những luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ: *Đặc điểm nữ nhân vật trong sử thi Tây Nguyên* (Võ Thị Thùy Dung, Luận văn thạc sĩ, 2007), *Nhân vật sử thi Tây Nguyên - tiếp cận từ phương diện văn hóa* (Phạm Văn Hóa, Luận văn thạc sĩ, 2007); *Sử thi Bahnar và số phận của nó trong xã hội đương đại* (Lê Thị Thùy Ly, Luận án tiến sĩ, 2014); *Đặc điểm nhân vật sử thi dân tộc Bahnar* (Lê Ngọc Bảo, Luận văn thạc sĩ, 2016); *Hệ thống nhân vật sử thi Mơ Nông và vấn đề thể loại* (Triệu Văn Thịnh, Luận án tiến sĩ, 2016)...

2.1.2. Đối với sử thi dân tộc Raglai

Khởi đầu là một số bài báo, tham luận: *Trang phục cổ truyền được phản ánh trong akhat jucar trường ca sử thi* (Nguyễn Thế Sang, 2001); *Có khả năng thêm một hiện tượng bảo lưu sử thi ở ngoại biên: Kei Kamau* (Phan Đăng Nhật); *Sử thi Udai – Ujàc, một di sản văn hóa chung của người Raglai và Chăm* (Văn Món, 2002). Tiếp theo là loạt các bài giới thiệu cho các akhat jucar Raglai như: *Amã Chisa - một tác phẩm akhat jucar độc đáo của người Raglai* (Nguyễn Việt Hùng), *Sử thi Amã Cuvau Vongcoi* (Văn Thị Bích Thảo, 2007); *Awoi Nãi Tilor, một sử thi Raglai độc đáo* (Phan Thu Hiền, Trần Kiên Hoàng, 2009); *Về tác phẩm Udai – Ujàc* (Vũ Anh Tuấn, 2004); *Về tác phẩm Sa Ea* (Vũ Anh Tuấn, 2009).

Những nghiên cứu chuyên sâu đầu tiên về một vài đặc thù loại hình của sử thi Raglai thuộc về tác giả Vũ Anh Tuấn như: *Một số phạm trù tự sự học qua khảo sát thể giới nghệ thuật sử thi Raglai* (2008).

Ngoài các tác phẩm như *Udai-Ujàc, Amã Chisa, Ama Cuvau Vongcoi, Sa Ea, Awoi Nãi Tilor* đã được in trong công trình *Kho tàng sử thi Tây Nguyên*, trong các năm 2014, 2018, còn có thêm các công trình: *Anaow jaoh raong - Sử thi Raglai, Chàng Kei Kamao & Cei Balaok Li-u*.

2.2. Các tài liệu hỗ trợ nghiên cứu khác

Đó là các chuyên khảo, bài viết về lịch sử, xã hội, văn hóa dân tộc Raglai như: *Văn hóa và xã hội của người Raglai ở Việt Nam* (1998) của Phan Xuân Biên và nhóm nghiên cứu; *Trang phục cổ truyền Raglai* (2001), *Chhaar, nhạc cụ tiêu biểu của người Raglai cực nam Trung Bộ* (2009), *Pô Anai Tang, di tích, lễ hội của người Raglai* (2010), *Lễ tang của người Raglai cực Nam Trung bộ, Văn hóa dân tộc Raglai góc nhìn từ nghệ nhân* (2011), *Văn hóa phi vật thể Raglai những gì chúng ta còn ít biết đến* (2014), *Đặc trưng văn hóa nghệ thuật dân gian ở hai nhánh Raglai nam và bắc tỉnh Ninh Thuận* (2016) của Hải Liên; *Những vấn đề văn hóa và ngôn ngữ Raglai* (2001) của Ngô Văn Lê; *Chữ viết với việc bảo tồn và phát triển văn hóa Raglai* (2000), *Tín ngưỡng của người Raglai ở Khánh Hòa* (2001), *Thành ngữ, tục ngữ Raglai* (2005) của Mai Quốc Tiến; *Người Raglai ở Việt Nam* (2003) của Chammaliaq Tiến, *Văn hóa xã hội và luật tục của người Raglai* (2006) của Nguyễn Thế Sang.....

3. Mục đích, ý nghĩa của đề tài

3.1. Mục đích của đề tài

- Tìm hiểu, nhận diện những đặc điểm cơ bản về nội dung, nghệ thuật và ít nhiều những nét đặc sắc riêng ở các phương diện trên so với sử thi các dân tộc Tây Nguyên khác của sử thi dân tộc Raglai.
- Góp phần tích cực vào công cuộc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, văn học cổ truyền .
- Truyền dạy một cách hiệu quả những kiến thức cơ bản về di sản văn hóa, văn học dân gian, trong đó có sử thi, cho người học, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên người Raglai.
- Hình thành ở người tiếp nhận tình yêu và ý thức gìn giữ, bảo tồn sâu sắc những giá trị văn hóa của dân tộc.

Để đạt được các mục đích trên, chúng tôi đi sâu tìm hiểu, làm nổi bật những đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của loại hình akhat jucar – sử thi Raglai trên các phương diện đề tài, chủ đề, nhân vật, ngôn ngữ, cốt truyện, thời gian, không gian nghệ thuật và các biện pháp miêu tả.

3.2. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

3.2.1. Ý nghĩa khoa học

- Khám phá, giải mã các giá trị lịch sử, văn hóa, văn học, ý nghĩa nhân văn sâu sắc của loại hình sử thi akhat jucar Raglai;

- Bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận, kiến thức thực tiễn về sử thi nói chung và sử thi dân tộc Raglai nói riêng;

- Là công cụ lý luận cần thiết cho công tác sưu tầm, bảo lưu và phát huy giá trị di sản sử thi dân tộc Raglai trong tình hình hiện nay.

2.2.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Là cơ sở cho việc tiếp nhận di sản sử thi Raglai một cách đúng đắn, khoa học, đồng thời hỗ trợ, thúc đẩy công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản sử thi của dân tộc Raglai nói riêng, sử thi Việt Nam nói chung.

- Là tài liệu tham khảo thiết thực cho việc nghiên cứu, giảng dạy sử thi dân tộc Raglai và thể loại sử thi nói chung ở các cấp học.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đặc điểm, điều kiện lịch sử, xã hội, văn hoá truyền thống tộc người của dân tộc Raglai;

- Các vấn đề nội dung và nghệ thuật của sử thi Raglai;

- Chủ yếu với 5 tác phẩm: *Udai – Ujàc, Amã Chisa, Amã Cuvau Vongcoi, Sa Ea và Awoi Nãi Tilor.*

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài chủ yếu sử dụng các phương pháp: nghiên cứu liên ngành văn học – văn hoá học, nghiên cứu loại hình, thi pháp học, phân tích, tổng hợp, thống kê, hệ thống, so sánh.

6. Đóng góp của luận án

- Nhận diện một cách vừa khái quát, vừa cụ thể và hệ thống những đặc điểm cơ bản về nội dung, nghệ thuật đồng thời những nét đặc sắc riêng ở các phương diện trên so với sử thi các dân tộc Tây Nguyên khác của sử thi dân tộc Raglai;

- Bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận, kiến thức thực tiễn về sử thi nói chung và sử thi dân tộc Raglai nói riêng. Cung cấp công cụ lý luận cần thiết cho công tác sưu tầm, bảo lưu và phát huy giá trị của di sản sử thi dân tộc Raglai trong tình hình hiện nay;

- Đề tài là cơ sở cho việc tiếp nhận sử thi Raglai một cách đúng đắn, khoa học, đồng thời hỗ trợ và thúc đẩy công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản sử thi của cộng đồng dân tộc Raglai nói riêng, sử thi ở Việt Nam nói chung,

- Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ là tài liệu tham khảo thiết thực cho việc nghiên cứu, giảng dạy sử thi dân tộc Raglai và thể loại sử thi nói chung ở các cấp học hiện nay;

- Truyền đạt hiệu quả những kiến thức về di sản văn hóa, văn học dân gian, trong đó có sử thi, cho thế hệ trẻ; hình thành ở họ tình yêu và ý thức gìn giữ, bảo tồn sâu sắc hơn những giá trị văn hóa quý báu của dân tộc.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài Phần mở đầu và kết luận, cấu trúc luận án gồm ba chương như sau:

Chương I: Văn hóa Raglai và loại hình akhàt jucar.

Chương II: Những vấn đề nội dung của sử thi Raglai

Chương III: Những vấn đề nghệ thuật của sử thi Ralai

CHƯƠNG 1

VĂN HÓA RAGLAI VÀ LOẠI HÌNH AKHÀT JUCAR

1.1. Giới thiệu tổng quan về dân tộc Raglai

1.1.1. Dân số và địa bàn cư trú

Dân tộc Raglai - thuộc nhóm ngữ hệ Malayo-Polynesian - là một trong số cộng đồng dân tộc ít người ở phía Nam Việt Nam. Kết quả tổng điều tra dân số năm 2019 là 146.613 người, xếp thứ 19 trong số 54 dân tộc Việt Nam, chiếm tỉ lệ khoảng 0,15% dân số cả nước. Địa bàn cư trú truyền thống của người Raglai là một vùng rộng lớn thuộc phía Nam dãy Trường Sơn - Tây Nguyên, chủ yếu tập trung ở phía Tây các tỉnh: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Đồng. Người Raglai Nam chung sống gần gũi và giao lưu văn hóa mật thiết với các dân tộc láng giềng, đặc biệt là với dân tộc Chăm và Chu Ru.

1.1.2. Những cơ may và thử thách trong lịch sử tộc người

Dù không phải chịu đựng những áp lực nặng nề về tranh chấp lãnh địa, xung đột xã hội, nạn cướp bóc nhưng trong bối cảnh chung tại nội vùng Tây Nguyên và các địa phận lân cận, cuộc sống của người Raglai nhiều thế kỷ trước đây đã không hẳn hoàn toàn được thanh bình, an yên. Những vấn nạn lịch sử, xã hội như thế đã trở thành cơ sở hiện thực, cảm hứng cho sự xuất hiện, nảy nở của loại hình văn học truyền miệng mà người Raglai gọi là akhàt jucar.

Bước vào thời kỳ lịch sử cận – hiện đại đầy biến động, dân tộc Raglai đã thể hiện khả năng hòa nhập, bản lĩnh kiên cường và có nhiều đóng góp đặc biệt cho công cuộc giành độc lập và thống nhất đất nước.

1.2. Đặc điểm văn hóa truyền thống Raglai

1.2.1. Văn hóa kinh tế và đời sống vật chất

1.2.1.1. Kinh tế nông nghiệp

Nền kinh tế truyền thống của người Raglai chủ yếu là nông nghiệp, mang tính chất tự cung tự cấp, hoạt động buôn bán, giao thương còn rất nhỏ lẻ, yếu ớt. Đời sống âm thực của người Raglai mang phong vị riêng, khá đặc sắc. Trang phục truyền thống tộc người khá đơn giản, gồm khố, áo chui đầu (đối với nam) và váy, áo (đối với nữ), thêm khăn chít đầu. Về nơi ở, ngôi nhà cổ truyền của người Raglai là nhà sàn, được kết cấu bởi bộ khung chắc chắn với hệ thống cột, kèo, sàn, mái bằng gỗ, tre, nứa đan kết rất bền vững, cân xứng, hài hoà.

1.2.1.2. Thủ công nghiệp

Các nghề thủ công nghiệp của người Raglai đã xuất hiện từ rất xưa, thể hiện qua những sản phẩm vật chất phục vụ nhu cầu sinh sống như nhà cửa, y phục, vật dụng hàng ngày; nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo như cây nêu, cột đâm trâu, nhà mồ...

1.2.1.3. Hoạt động trao đổi hàng hóa

Hoạt động trao đổi hàng hóa truyền thống của người Raglai vừa diễn ra trong nội bộ các làng buôn, vừa diễn ra đối với các tộc dân láng giềng; giữa cư dân vùng núi và vùng đồng bằng, miền biển theo cách thức "vật đổi vật".

1.2.2. Văn hóa xã hội

1.2.2.1. Các hình thái tổ chức xã hội

Palei (buôn làng) vừa là đơn vị cư trú, vừa là tổ chức xã hội truyền thống độc lập và cao nhất trước đây của người Raglai. Đứng đầu, điều hành mọi hoạt động trong làng được gọi là Po palei. Cùng trông coi, quản lý buôn làng còn có chủ núi (po chuk). Các po dau (thầy cúng) cũng có vai trò

quan trọng trong đời sống tín ngưỡng của người Raglai. Về thiết chế xã hội truyền thống, người Raglai theo chế độ mẫu hệ. Ở phạm vi tổ chức xã hội làng, nam giới là lực lượng có vai trò chính trong xây dựng, chiến đấu bảo vệ làng, săn bắt tập thể, chống lại thú rừng...

1.2.2.2. Vai trò của luật tục

Luật tục Raglai mang đậm tính chất phong tục, tập quán, tín ngưỡng và tinh thần dân chủ sơ khai và tập trung vào những nội dung lớn sau đây

- Các qui ước về đạo đức, luân lý làm người.
- Các qui ước về hôn nhân và gia đình.
- Các qui ước về tôn ti, trật tự xã hội.
- Các qui ước về quyền sở hữu tài sản.
- Các qui ước về bảo vệ môi trường sinh thái.

1.2.3. Văn hóa tinh thần

1.2.3.1 Hình thái tín ngưỡng

Trong xã hội truyền thống, người Raglai theo tín ngưỡng đa thần, quan niệm vạn vật hữu linh. Dưới đây là một số nhóm nghi lễ quan trọng:

- Những nghi lễ và các điều kiêng kỵ liên quan đến nhà ở, bao gồm: lễ chặt cây, lễ chọn đất, lễ vào nhà mới...

- Những nghi lễ, tín ngưỡng liên quan đến nhà mồ: lễ mở cửa mồ, lễ bàn giao kagor (biểu tượng con thuyền gỗ gắn trên nóc nhà mồ);

- Những nghi lễ liên quan đến hoạt động nông nghiệp: lễ cúng rẫy, lễ tria hạt, lễ cúng lúa chừa, lễ lúa chín, lễ ăn lúa mới (Bbāk padai birau), lễ hội "ăn đầu lúa" (bac akok padai).

- Những nghi lễ vòng đời: lễ cúng ông bà (Muk - Kei), các nghi lễ cưới hỏi (Huaq vu), lễ bỏ mả (ngap padhi).

1.2.3.2 Nghệ thuật biểu diễn

Người Raglai hiện đang là chủ nhân của khoảng 20 loại nhạc cụ, gồm bộ hơi, bộ gõ và bộ dây, nhiều làn điệu dân ca rất được ưa chuộng như Si ri, Ma diêng, San gơi, Ma du... Những điệu múa dân gian Raglai tuy đơn giản, mộc mạc nhưng cũng đủ làm nên sự hấp dẫn, cuốn hút cho các lễ hội cộng đồng. Các trò chơi dân gian mô phỏng cuộc sống sinh hoạt lao động, thể hiện sức mạnh thể chất, trí tuệ và phản ánh tinh thần đoàn kết.

1.2.3.3 Văn học dân gian

Văn học dân gian Raglai bao gồm nhiều thể loại: thần thoại, truyền thuyết, sự tích, ngụ ngôn, truyện cổ tích thần kỳ, sử thi, ca dao, thành ngữ, tục ngữ, câu đố. Trong bức tranh văn hóa đa sắc, đa tộc người Việt Nam, tộc dân Raglai thực sự đã có đóng góp riêng sắc nét và tích cực của mình.

1.3. Về thể loại sử thi và sử thi các dân tộc Tây Nguyên

1.3.1. Thuật ngữ sử thi và giới thuyết về thể loại sử thi

1.3.1.1. Thuật ngữ sử thi

Thuật ngữ đồng nghĩa với anh hùng ca, là tác phẩm tự sự (thường bằng thơ) ca ngợi sự nghiệp anh hùng có tính toàn dân của một cộng đồng trong buổi bình minh lịch sử. Sử thi miêu tả những anh hùng tráng sỹ có chiến công lẫy lừng và có vẻ đẹp kỳ diệu khác thường, được miêu tả với màu sắc thần kỳ và thiên về hành động.

1.3.1.2. Thể loại sử thi

Sử thi là là những tác phẩm tự sự dài (thường là thơ) xuất hiện rất sớm trong lịch sử văn học của các dân tộc nhằm ngợi ca sự nghiệp anh hùng có tính toàn dân và có ý nghĩa trọng đại đối với dân tộc trong buổi bình minh của lịch sử. Về kết cấu, sử thi là một câu chuyện được kể lại có đầu có đuôi với quy mô lớn. Nhân vật chính của sử thi là những anh hùng, tráng sỹ kết tinh sức mạnh thể chất và tinh thần, ý chí và trí thông minh, lòng dũng cảm của cộng đồng được miêu tả khá tỉ mỉ, trong vẻ đẹp khác thường, từ cách ăn mặc, trang bị, đi đứng đến những trận giao chiến với kẻ thù, những chiến công lừng lẫy và đôi khi cả những nét trong đời thường của họ nữa.

1.3.1.3. Tính đặc thù về đề tài, chủ đề và nhân vật của thể loại sử thi

- Đề tài và chủ đề

Chiến tranh, những xung đột xã hội với đủ mọi cấp độ, hình thức và việc ngợi ca sự nghiệp người anh hùng trong vai trò là những thủ lĩnh thị tộc, bộ lạc, vương quốc... đại diện cho ước mơ, khát vọng của cộng đồng là đề tài, chủ đề cơ bản, đặc thù của thể loại sử thi.

- Đặc điểm nhân vật của loại hình sử thi

Nhân vật ở loại hình sử thi ngoài sự phong phú về kiểu dạng và hình thức còn khác với thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, ngụ ngôn là luôn xuất hiện với một số lượng đông đảo, mang tính chất là sự tái hiện những hoạt động quan trọng (chiến đấu, lao động sản xuất; khám phá, chinh phục thiên nhiên; sinh hoạt văn hóa (thực hành tập tục, lễ hội v.v)... trong đời sống cộng đồng.

1.3.2. Sử thi các dân tộc Tây Nguyên

Cho đến nay, hàng trăm tác phẩm sử thi tại mọi địa bàn Tây Nguyên đã được sưu tầm, công bố: các khan *Đăm Săn, Xing Nhã, Đăm Di, Đăm Di đi săn, Xing Chơ Niép, Chi Lơ Kok...* (Ê Đê); các ot n'rong *Cây nêu thần; Bông, Rông và Tiăng; Tiăng chết; Bắt con lươn ở suối Đak Huch...* (Mơ Nông); các h'mon *Đăm Noi, Giông đi săn, Giông đập núi, Trewăt ghen ghét Giông....* (Ba Na); các akhát jucar *Udai- Ujác, Sa Ea, Awoi Nãi Tilor...* (Raglai)...

1.4. Một số khía cạnh về loại hình akhát jucar – sử thi dân tộc Raglai.

1.3.1. Vài nét về đặc điểm loại hình, phương thức lưu truyền, tồn tại và nghệ nhân

Sử thi Raglai là loại hình diễn xướng, tồn tại trong các "đầu khôn người già" theo phương thức truyền miệng, phi văn bản. Ngôn ngữ sử thi Raglai phần lớn được diễn đạt bằng những lời nói rất vần vè, cân xứng mang đặc tính của thơ ca dân gian, đặc biệt là tục ngữ, thành ngữ. Dù con số nghệ nhân Raglai hiện nay chỉ đếm được trên đầu ngón tay nhưng đó là điều khó có thể còn tìm thấy được ở các nền văn hóa, văn học dân gian khác trên thế giới.

1.3.2. Tiềm năng, dung lượng tác phẩm và vai trò của loại hình trong đời sống tinh thần tộc người.

Về mặt số lượng, cho đến những năm đầu thế kỷ này, hàng chục sử thi - akhát jucar vẫn được các nghệ nhân ghi nhớ. Dung lượng của các sử thi Raglai cũng khá đa dạng. Về nội dung, những vấn đề và hiện thực lịch sử, xã hội mà sử thi Raglai dung chứa, truyền tải không thuần túy chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng, óc hư cấu mà sâu xa hơn chính là những sự kiện, sự cố từng tác động đến vận mệnh cộng đồng, là tâm tư, tình cảm sâu kín của tộc người.

1.4. Tiểu kết

Đây là một cộng đồng dân tộc có nền văn hóa truyền thống độc đáo, được thể hiện trên tất cả mọi phương diện của đời sống. Đặc biệt, ở phương diện văn hóa xã hội và tinh thần, người Raglai đã thể hiện nỗ lực sáng tạo và đóng góp đặc biệt, góp phần làm phong phú thêm cho nền văn hóa truyền thống đa dân tộc Việt Nam.

CHƯƠNG 2

NHỮNG VẤN ĐỀ NỘI DUNG CỦA SỬ THI RAGLAI

2.1. Nội dung sử thi Raglai nhìn từ góc độ đề tài và chủ đề

2.1.1. Đề tài sử thi Raglai

2.1.2.1. Đề tài chiến tranh

Bên cạnh những nét chung, đề tài chiến tranh trong sử thi Raglai còn mang những đặc điểm riêng về bản chất, phạm vi và được miêu tả, thể hiện qua nhiều motif, dạng thức khác nhau. Có thể rút ra nhận xét về một số đặc điểm sau đây của đề tài chiến tranh trong sử thi Raglai:

- Sự xuất hiện thường xuyên và vị trí đặc biệt của đề tài chiến tranh
- Tính phổ biến, xuyên suốt của cuộc chiến phục thù, tự vệ và trường hợp ngoại lệ.
- Chiến tranh luôn khốc liệt, một mất một còn, song cũng chứa đựng tinh thần hòa nghị, liên minh.
- Chiến tranh là chết chóc, ô uế và xui xẻo.

Nói tóm lại, sự tái hiện cảnh chiến tranh của sử thi Raglai thường mang ý nghĩa ngợi ca lịch sử oanh liệt, truyền thống văn hóa tộc người.

2.1.2.2. Đề tài khám phá, chế ngự thiên nhiên

Khám phá, chế ngự thiên nhiên cũng là vấn đề trọng đại của cộng đồng người Raglai trong buổi đầu thiết lập địa bàn cư trú. Hình ảnh con người gần như cô cút, lạc loài, đơn độc luôn phải đương đầu với những trở lực lớn lao của một thiên nhiên vô cùng xa lạ được phản chiếu qua những hình ảnh to lớn, kỳ dị, đầy quyền uy, ma lực.

2.1.2.3. Đề tài đời sống sinh hoạt và hôn nhân

Với đề tài sinh hoạt và cuộc sống hôn nhân, sử thi Raglai đã soi rọi, phản chiếu một cách hết sức phong phú và sinh động mọi hiện tượng của đời sống tộc người. Đến với sử thi Raglai, chúng ta bắt gặp một đời sống văn hóa với những phong tục, tập quán vừa hồn nhiên, chân chất vừa nghiêm túc, khắc khe, trải nghiệm ở đó những cuộc sống bình dị, những mảnh đời cô cút, lạc loài tự mình vươn lên trong cuộc mưu sinh; khám phá một thế giới tinh thần, một cuộc sống tâm hồn phong phú với những buồn vui, những yêu thương, thù hận.

2.1.3. Chủ đề sử thi Raglai

2.1.3.1. Ca ngợi những cuộc chiến bảo vệ cộng đồng

Miêu tả chiến tranh nhưng sử thi Raglai không tập trung ca ngợi biểu dương cho tính thần hiếu chiến. Chiến tranh trong sử thi Raglai có ý nghĩa như những bài ca ca ngợi những cuộc chiến về vang bảo vệ cộng đồng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm.

2.1.3.2. Ca ngợi những nhân vật anh hùng chiến đấu bảo vệ cộng đồng

Đó là những con người dám xả thân vì cộng đồng trong chiến đấu chống kẻ thù và chế ngự thiên nhiên, xây dựng đời sống văn hóa. Sử thi Raglai đã miêu tả họ, đặc biệt là những người nữ anh hùng, bằng những hình ảnh vừa gần gũi, bình dị vừa đẹp đẽ, tráng lệ và ngợi ca họ bằng một giọng điệu vừa yêu thương, triêu mến vừa trang trọng, ngưỡng mộ nhất.

2.1.3.3. Tái tạo, tôn vinh, truyền tải phong tục, tập quán, tín ngưỡng và những giá trị lịch sử, văn hóa tộc người

Sử thi chính là nơi bảo lưu, truyền tải phong tục, tập quán, tín ngưỡng của tộc người Raglai. Có lẽ, với trách nhiệm văn hóa lớn lao và tất yếu này, trong sự tồn tại lâu dài của môi trường folklore tộc người, các sử thi Raglai đã đến được với chúng ta ngày nay.

2.2. Nội dung sử thi thông qua thế giới nhân vật

2.2.1. Nhân vật anh hùng, hình ảnh người thủ lĩnh cộng đồng

Đây là nhân vật luôn giữ vai trò chính trong mọi diễn biến của cốt truyện, của đề tài và chủ đề các tác phẩm. Nhân vật anh hùng, con người đảm nhận sứ mệnh đứng đầu công cuộc cứu giúp và bảo vệ cộng đồng là nhân vật trung tâm của sử thi Raglai. Các nhân vật anh hùng kết tinh cho những phẩm chất đạo đức, trí tuệ; đại diện cho những hành động, ước mơ, phản ánh nguồn gốc, thân thế, số phận của cả bộ tộc.

2.2.2. Những nhân vật khác

2.2.2.1. Nhân vật thần linh và tín ngưỡng

Bên cạnh hình ảnh con người, thế giới nhân vật sử thi Raglai còn có sự hiện diện đông đảo các nhân vật thần linh và tín ngưỡng. Thế giới nhân vật thần linh phản ánh sinh động quan niệm vạn vật hữu linh trong đời sống tinh thần. Và ngoài những nhân vật thần linh, các "nhân vật" tín ngưỡng như "cây cau thần một bại", "chú gà trống thần", "bác gà trắng", "chiêng thần", "mã la"... cũng đóng giữ vai trò đặc biệt chi phối đời sống văn hóa tinh thần của người Raglai.

2.2.2.2. Nhân vật đối thủ

Nhân vật đối thủ trong sử thi Raglai hết sức đa dạng nhưng đều giống nhau ở điểm chung là hung tàn, bạo ngược, luôn có những hành động trái với đạo đức, luật tục; đe dọa đến lợi ích, sự bình yên của cộng đồng người Raglai. Điều đó cho thấy rằng trong suốt quá trình lịch sử, người Raglai luôn phải hứng chịu những tai ương, thách thức, đe dọa của mọi loại kẻ thù.

2.3. Tiểu kết

Xuất hiện và lưu truyền qua nhiều thế kỷ, qua nhiều không gian đời sống tộc người, sử thi Raglai chứa đựng nhiều nội dung lịch sử, xã hội, văn hóa sâu sắc. Từ nhiều khía cạnh được thể hiện ở các đề tài lớn (đề tài chiến tranh, đề tài khám phá và chế ngự thiên nhiên, đề tài sinh hoạt văn hóa...), cùng các chủ đề xuyên suốt, tập trung biểu dương, cuộc chiến bảo vệ, cộng đồng; ca ngợi nhân vật anh hùng và những giá trị văn hóa tộc người... sử thi Raglai thực sự là di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc, quý giá. Đặc biệt, nhân vật sử thi Raglai là cả một thế giới vừa hiện thực vừa huyền ảo, kỳ vĩ. Sử thi Raglai nhìn từ góc độ nội dung là cả một kho tàng tri thức về lịch sử, xã hội và văn hóa truyền thống tộc người, đặc biệt là văn hóa nghệ thuật, văn hóa tinh thần. Khám phá và giải mã một cách đầy đủ, thấu đáo những giá trị nội dung hàm chứa tiềm tàng trong các áng dã sử akhàt jucar Raglai quả thực là một điều thú vị, song cũng là một thử thách lớn đối với người nghiên cứu.

CHƯƠNG 3.

NHỮNG VẤN ĐỀ NGHỆ THUẬT CỦA SỬ THI RAGLAI.

3.1. Các khía cạnh nghệ thuật ngôn ngữ

3.1.1. Cấu trúc đối xứng trùng điệp

Cấu trúc trùng điệp, là một đặc điểm nổi bật trong ngôn ngữ sử thi Raglai. Kết hợp giữa kể và hát bằng những làn điệu dân ca trữ tình, đầy vần điệu, cấu trúc trùng điệp góp phần tạo thuận lợi cho việc diễn xướng những nội dung bề bộn trong tác phẩm.

3.1.2. Tính vần điệu

Tính vần điệu của ngôn ngữ sử thi Raglai trước hết thể hiện ở âm điệu của các làn điệu dân ca được nghệ nhân sử dụng khi hát kể. Ngoài ra, việc thường xuyên sử dụng các thành ngữ, tục ngữ và các cấu trúc trùng điệp cũng có tác dụng tạo nên tính vần điệu. Về cấu trúc nội tại, tính vần điệu được thể hiện qua cách ngắt nhịp, hợp vần giữa các câu văn của sử thi Raglai.

3.1.3. Sử dụng nhiều thành ngữ, tục ngữ

Việc các sử thi Raglai sử dụng ngôn ngữ dân gian với nhiều thành ngữ, tục ngữ, ở một chừng mực nhất định, khiến chúng trở thành những pho "bách khoa toàn thư" về phong tục, tập quán, tín ngưỡng; về đời sống văn hóa của cộng đồng người Raglai.

Đây cũng chính là biểu hiện mẫu mực của đặc điểm sử thi phương Đông: tự sự kết hợp thuyết giáo.

3.1.4. Sự lặp lại hay tính công thức

Sự lặp lại những lời sử thi trong mô tả nhân vật, hoạt động, khung cảnh, sự kiện... là hiện tượng phổ biến ở sử thi, nó làm nên tính công thức của các sử thi Raglai. Tính công thức nói lên đặc điểm gắn kết, thống nhất về chất liệu ngôn ngữ của sử thi Raglai.

3.1.5. Tính kịch

Tính kịch được thể hiện qua biện pháp đối lập trong những đoạn đối thoại hoặc cách dựng nên các tình huống tương phản. Nó có tác dụng tạo ra kịch tính, bổ sung và khắc phục những nhược điểm trong nghệ thuật diễn đạt của sử thi. Trong mô tả ngoại hình, dáng vẻ của các nhân vật, ngôn ngữ sử thi Raglai cũng thể hiện tính kịch khá rõ. Không chỉ tồn tại trong những yếu tố nội tại của ngôn ngữ tác phẩm, tính kịch còn được thể hiện trong ngôn ngữ diễn xướng của sử thi.

3.2. Nghệ thuật xây dựng cốt truyện

3.2.1. Khái niệm về cốt truyện

Cốt truyện là một phương diện của lĩnh vực hình thức nghệ thuật, nó chỉ lớp biến cố của hình thức tác phẩm. Chính hệ thống biến cố (tức cốt truyện) đã tạo ra sự vận động của nội dung cuộc sống được miêu tả trong tác phẩm. Cốt truyện được xây dựng bằng nhiều biện pháp kết cấu khác nhau. Trình tự thông báo với người đọc về các sự kiện diễn ra, việc nhấn mạnh những liên hệ bên trong mang ý nghĩa và cảm xúc giữa các sự kiện.

3.2.2. Đặc điểm cốt truyện sử thi Raglai

3.2.2.1. Cốt truyện vừa mang tầm khái quát vừa cụ thể, chi tiết

Sử thi Raglai là lịch sử văn hóa của cả cộng đồng, quan trọng hơn, nó là khát vọng cao cả của con người cần được thăng hoa, muốn vươn mình sánh ngang thần thánh. Nó là kết tinh của tinh thần tập thể và sức mạnh cộng đồng. Chính vì vậy, nội dung cốt truyện của sử thi Raglai mang tầm khái quát rộng lớn. Chứa đựng một hiện thực sâu rộng, mang tầm khái quát cao nhưng sử thi Raglai đồng thời cũng hết sức sinh động, cụ thể.

3.2.2.2. Cốt truyện mang màu sắc huyền thoại và có tính kỳ vĩ

Tính chất kỳ vĩ, mang màu sắc huyền thoại của sử thi Raglai được thể hiện rõ nhất qua cái nhìn, cách đánh giá về nhân vật và sự kiện. Những sự kiện và nhân vật anh hùng được xây dựng theo phương thức thần thánh hoá như vậy trong sử thi Raglai trở thành những biểu tượng đầy tính ẩn dụ về lý tưởng của cộng đồng.

3.2.2.3. Cốt truyện có kết cấu phức tạp, trùng lặp

Hiện tượng trùng lặp không phải là sự ngẫu nhiên, đơn lẻ mà đó là đặc điểm nghệ thuật nổi bật của sử thi nói chung và sử thi Raglai nói riêng. Đặc điểm này nhằm đáp ứng nhu cầu dễ nhớ, dễ thuộc khi diễn xướng trong điều kiện truyền khẩu của văn học dân gian. Hơn nữa, sử thi là một loại hình tự sự có quy mô lớn nên sự trùng lặp là điều tất yếu.

3.2.2.4. Cốt truyện có kết cấu mở rộng theo sự phát triển phẩm chất, tính cách, hành động và các biến cố của nhân vật trung tâm

Cốt truyện có kết cấu giãn nở, mở rộng theo sự phát triển phẩm chất, tính cách, hành động và biến cố của nhân vật trung tâm khá phổ biến trong sử thi Raglai. Nhân vật trong sử thi luôn được đặt vào những hoàn cảnh, những mâu thuẫn ngày càng phức tạp, gay gắt hơn và tương ứng với đó là những hành động của nhân vật khiến các biến cố diễn ra và tạo nên sự phát triển của cốt truyện.

3.2.2.5. Cốt truyện có sự vận hành đa dạng và độc đáo

Kết cấu đa dạng, độc đáo của cốt truyện sử thi Raglai thể hiện ở sự khác biệt về độ dài và sự lựa chọn, sắp đặt, mối quan tâm của các tác giả dân gian khi sáng tạo tác phẩm. Đa dạng trong vận hành nhưng sử thi Raglai lại có kết cấu tương đối ổn định. Trong mỗi câu chuyện của sử thi luôn có những "chỗ ngừng" với những sự kiện trọng đại và kết thúc với cùng kết cục như nhau.

3.2.2.6. Cốt truyện có khai mở và kết thúc bình lặng

Hầu hết các câu chuyện trong sử thi Raglai đều bắt đầu bằng một hay vài ba biến cố đời thường, sau đó hành động sử thi trở nên gay cấn, sôi động rồi cuối cùng dẫn đến một kết thúc êm ả, bình lặng.

3.3. Các biện pháp miêu tả

3.3.1. So sánh, ví von

Việc sử dụng nhiều hình ảnh ví von, so sánh, khiến cho ngôn ngữ trong sử thi Raglai rất giàu hình tượng. Cảnh vật, sự kiện con người, qua biện pháp nghệ thuật so sánh, ví von, trở nên có hình khối, có linh hồn, tác động mạnh mẽ đến mọi giác quan và tâm lý người nghe, người thưởng thức.

3.3.2. Phóng đại, ngoa dụ

Nghệ thuật phóng đại, ngoa dụ thể hiện trí tượng tượng bay bổng của tác giả dân gian Raglai. Với biện pháp nghệ thuật này, họ đã sáng tạo nên những hình tượng thẩm mỹ hào hùng, vượt khỏi ranh giới đời thường, vươn ngang tầm vóc vũ trụ, phản ánh những khát vọng lớn lao của toàn thể cộng đồng trong một thời kỳ lịch sử "một đi không trở lại".

3.4. Một số đặc điểm về thời gian và không gian nghệ thuật

3.4.1. Khái niệm về thời gian và không gian nghệ thuật

Trong thế giới nghệ thuật, thời gian nghệ thuật xuất hiện như một hệ quy chiếu có tính tiêu đề được giấu kín để miêu tả đời sống trong tác phẩm, cho thấy đặc điểm tư duy của người sáng tác.

Không gian nghệ thuật trong tác phẩm văn học là một dạng thái hình tượng nghệ thuật, là một bình diện biểu hiện hình thức bên trong của hình tượng nghệ thuật thể hiện tính chỉnh thể của nó.

3.4.2. Không gian nghệ thuật sử thi Raglai

- Không gian chiến trận

Không gian chiến trận trong sử thi Raglai luôn có quy mô hoành tráng, tính chất khốc liệt. Ở đó thể hiện kết tinh sức mạnh tập thể trong một khát vọng tốt cùng, sâu thẳm của tâm lý dân tộc Raglai: hòa bình, yên vui và sự sáng trong của phẩm giá con người.

- Không gian lễ hội và đời sống sinh hoạt

So với không gian chiến trận, không gian lễ hội và đời sống sinh hoạt trong sử thi Raglai rộng lớn hơn nhiều. Ở đó, nghệ nhân sử thi nhân nha trò chuyện; thông dong tái hiện các lễ tục, miêu tả về các món ăn, các loại trang phục và những sinh hoạt đời thường. Chính điều đó đã tạo nên giá trị to lớn của sử thi: tính phổ quát.

- Không gian thiên nhiên và biểu tượng sông to, biển lớn

Nét đặc sắc của các akhàt jucar Raglai là bên cạnh không gian thiên nhiên núi rừng còn xuất hiện rất nhiều biểu tượng sông to biển lớn. “Sông to biển lớn” trở thành biểu tượng đặc trưng của văn hóa Raglai, không chỉ thể hiện trong các akhàt jucar mà còn in dấu đậm nét trong ca dao, thành ngữ, truyền thuyết; trong đời sống sinh hoạt, tín ngưỡng của người Raglai.

3.4.3. Thời gian nghệ thuật sử thi Raglai

- Thời gian sự kiện phát triển theo trật tự tuyến tính

Trong hầu hết sử thi Raglai, thời gian vận động theo trật tự tuyến tính, miêu tả gần như toàn bộ các sự kiện trải dài theo toàn bộ cuộc đời, thậm chí qua nhiều kiếp của nhân vật trung tâm. Về đặc điểm này, sử thi Raglai có sự tương đồng với sử thi phương Đông.

- Thời gian định mệnh có yếu tố tiền định

Trong sử thi Raglai, thời gian định mệnh là một chuỗi các sự kiện không thể tránh khỏi và không thể thay đổi. Trong bài giới thiệu sử thi *Sa Ea*, nhận định về đặc điểm này, Vũ Anh Tuấn viết: “Nếu tính đa chiều phức tạp trong quan niệm không gian sử thi là một đặc trưng thể loại thì định mệnh là quan niệm thời gian sử thi có tính thi pháp loại hình” (Viện KHXH. Việt Nam, 2009.a, tr.51-52).

- Thời gian có sự chuyển hóa từ tiền định sang quy luật nhân quả

Qua phân tích, chúng ta có thể rút ra nhận xét rằng thời gian định mệnh là một đặc trưng nổi bật của thể giới nghệ thuật sử thi Raglai. Thời gian định mệnh ấy bao gồm cả những yếu tố ngẫu nhiên, tiền định lẫn quy luật nhân quả, bảo ứng.

3. 5. Tiểu kết

Bên cạnh những đặc điểm chung mang tính phổ quát, so với sử thi của thế giới nói chung và sử thi Tây Nguyên nói riêng, sử thi Raglai mang những đặc điểm riêng hết sức độc đáo về ngôn ngữ, cốt truyện; các biện pháp miêu tả, thời gian và không gian nghệ thuật. Những đặc điểm riêng về nghệ thuật này làm nên tính độc đáo của loại hình sử thi Raglai.

KẾT LUẬN

Luận án là những kết quả nghiên cứu bước đầu của chúng tôi về nội dung và nghệ thuật sử thi Raglai với mong muốn góp thêm tiếng nói khám phá, giải mã các giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật và ý nghĩa nhân văn sâu sắc của di sản văn học truyền miệng đặc biệt này. Sử thi Raglai là một loại hình văn học đặc biệt. Những giá trị về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật mà nó dung chứa vô cùng lớn lao. Hy vọng rằng, trong thời gian tới, cùng với sự nghiên cứu, biên tập và công bố các sử thi Raglai khác của giới nghiên cứu, chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thiện và tập trung sâu hơn nữa công trình nghiên cứu của mình, mở rộng phạm vi và đối tượng khảo sát, cập nhật và bổ sung các lý thuyết nghiên cứu mới, gắn nghiên cứu lý luận với thực tiễn bảo tồn và phát huy các giá trị của sử thi Raglai nói riêng và với văn hóa, văn học dân gian Tây Nguyên nói chung.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

- Nguyễn Thanh Tùng (2018). Sử thi Raglai từ góc nhìn chức năng loại hình. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học* (9), tr. 37 – 44.
- Lê Hưng Tiến, Nguyễn Thanh Tùng (2020). Thiết kế nội dung môn hát dân ca Chăm vào chương trình dạy học ngoại khóa ở các trường Trung học Cơ sở tỉnh Ninh Thuận. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội* (112), tr. 173 – 176; 187.
- Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Thanh Tùng (2021). Những lưu ý trong khai thác di sản đền tháp Chăm ở Ninh Thuận. *Tạp chí Du lịch* (5), tr. 36 – 37.
- Nguyễn Thanh Tùng (2024). Thế giới nhân vật trong một số sử thi Raglai. *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật* (566), tr. 97 – 100.
- Nguyễn Thanh Tùng (2024). Một số đặc điểm của loại hình akhàt Juca của người Raglai. *Tạp chí Khoa học Xã hội Tây Nguyên* (1), tr. 63 – 71.
- Nguyễn Thanh Tùng (2024). Khái lược văn học dân gian dân tộc Raglai vùng Nam Trung Bộ. *Tạp chí Khoa học Xã hội miền Trung* (1), tr. 56 – 63.